

HƯỚNG DẪN ÔN THI HỌC KÌ II

SINH HỌC - LỚP 9

I. MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI.

1. Môi trường là nơi sinh sống, là tất cả những gì bao quanh sinh vật.

Có 4 loại MT chính: MT đất-không khí, MT nước, MT trong đất, MT sinh vật

2. Nhân tố sinh thái của MT là những yếu tố của MT tác động lên sinh vật.

Có 2 loại:

- Nhân tố vô sinh: nước, ánh sáng, gió , ...

- Nhân tố hữu sinh: cây cối, động vật, ... Con người là nhân tố hữu sinh đặc biệt vì con người có tư duy và lao động → con người không chỉ khai thác mà còn cải tạo thiên nhiên.

3. Giới hạn sinh thái: là giới hạn chịu đựng của sinh vật đối với một nhân tố sinh thái nhất định của MT. Giới hạn sinh thái rộng hay hẹp tùy loài.

II. QUẦN THỂ SINH VẬT.

Quần thể sinh vật bao gồm những cá thể cùng loài, cùng sống trong một không gian xác định, ở 1 thời điểm nhất định và có khả năng giao phối sinh ra thế hệ mới.

VD: Quần thể rừng cây thông nhựa ở vùng núi Đông Bắc; quần thể chuột đồng trên một cánh đồng lúa.

III. QUẦN XÃ SINH VẬT.

Quần xã sinh vật là tập hợp những quần thể sinh vật thuộc nhiều loài khác nhau, cùng sống trong một không gian nhất định. Các sinh vật trong quần xã có mối quan hệ gắn bó như một thể thống nhất, có cấu trúc tương đối ổn định.

VD: Quần xã rừng mưa nhiệt đới; quần xã rừng ngập mặn ven biển...

IV. HỆ SINH THÁI

1. **Hệ sinh thái** bao gồm QXSV và môi trường sống của quần xã (sinh cảnh), là một hệ thống hoàn chỉnh và tương đối ổn định.

2. **HST hoàn chỉnh có các thành phần sau:**

+ Thành phần vô sinh: thảm mục, nước, đất, đá,...

+ Thành phần hữu sinh : gồm

* Sinh vật sản xuất: thực vật

* Sinh vật tiêu thụ : bậc 1 là ĐV ăn thực vật

bậc 2, bậc 3,...là ĐV ăn thịt

* Sinh vật phân giải: nấm, vi sinh vật,...

V. QUẦN THỂ NGƯỜI.

QT người còn có đặc trưng về giới tính, lứa tuổi, mật độ, sinh sản và tử vong, kinh tế, pháp luật, hôn nhân, văn hóa, giáo dục,...Do con người có lao động, tư duy phát triển nên có khả năng điều chỉnh các đặc trưng sinh thái trong quần thể, cải tạo thiên nhiên.

VI. Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

1. **Ô nhiễm môi trường** là hiện tượng môi trường tự nhiên bị bẩn, đồng thời các tính chất vật lí, hóa học, sinh học của môi trường bị thay đổi, gây tác hại tới đời sống của con người và các sinh vật khác.

2. **Các dạng ô nhiễm môi trường:**

- Ô nhiễm không khí
- Ô nhiễm nguồn nước
- Ô nhiễm do chất thải rắn
- Ô nhiễm do chất phóng xạ
- Ô nhiễm do thuốc bảo vệ thực vật.

3. Nguyên nhân gây và tác hại ô nhiễm môi trường:

a. Ô nhiễm do các chất khí thải ra từ hoạt động công nghiệp và sinh hoạt:

- Nguồn gốc: Các chất thải ra từ nhà máy, cháy rừng, phương tiện giao thông vận tải, đun nấu trong gia đình là CO₂, SO₂, CO...và bụi.
- Tác hại: gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

b. Ô nhiễm do hoá chất BVTV và chất độc hại:

- Nguồn gốc: Các thuốc BVTV có tác dụng BVTV và làm tăng năng suất cây trồng nhưng không thủy phân hết, khi sử dụng bừa bãi không hợp lí sẽ gây ONMT.
- Tác hại: có hại cho sức khỏe con người và sinh vật.

c. Ô nhiễm do các chất phóng xạ:

- Nguồn gốc: nguồn ô nhiễm chất phóng xạ là từ chất thải của công trường khai thác chất phóng xạ, các nhà máy điện nguyên tử, thử vũ khí hạt nhân...
- Tác hại: Gây đột biến ở người và sinh vật, gây bệnh di truyền và bệnh ung thư.

d. Ô nhiễm do các chất thải rắn :

- Nguồn gốc: Các chất thải rắn gây ô nhiễm gồm: đồ nhựa, giấy vụn, bông kim y tế, vôi, gạch vụn...Có nguồn gốc chủ yếu từ các hoạt động xây dựng, y tế, sinh hoạt gia đình...
- Tác hại : gây thối, tạo điều kiện cho sinh vật gây bệnh phát triển, cản trở giao thông, gây tai nạn cho người.

e. Ô nhiễm do sinh vật gây bệnh:

- Nguồn gốc: Sinh vật gây bệnh có nguồn gốc từ chất thải (phân rác, nước thải sinh hoạt, xác chết của sinh vật...)
- Tác hại: Sinh vật gây bệnh vào cơ thể người gây bệnh cho người do một số thói quen sinh hoạt: ăn gỏi, ăn tái, ngủ không màn...

*** Bài tập:**

- 1/ Vẽ sơ đồ giới hạn sinh thái (VD bài tập 4/121)
- 2/ Xác định nhóm nhân tố sinh thái (VD bài tập 1/121)
- 3/ Xác định mối quan hệ giữa các sinh vật cùng loài, khác loài
- 4/ Phân tích các thành phần chính của hệ sinh thái
- 5/ Vẽ lưới thức ăn, chuỗi thức ăn.
- 6/ Tham khảo các câu hỏi và bài tập vận dụng chương X: Con người, dân số và môi trường.